

Bản án số: **679/2023/HS-PT**

Ngày: 18-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Các thẩm phán: Ông Trần Nam Hà

Ông Đinh Quốc Trí

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyền

- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa: Ông Trương Đức Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HN xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 548/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thanh B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2023/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện SS, HN.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

TRẦN THANH B, sinh ngày 29/10/1982 tại HN; ĐKKHKT và nơi cư trú: Khu 3, xã PM, huyện SS, TP HN; Nghề nghiệp: Nguyên quân giáo thuộc Đội Cảnh sát THAHS&HTTP Công an huyện SS (đã bị tước danh hiệu Công an nhân dân theo Quyết định số 9360/QĐ-CAHN-PX01 ngày 14/11/2022 của Công an TP HN); trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Bia và bà Nguyễn Thị B; có vợ Trịnh Thị Hồng L và 02 con, con lớn

sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SS, thành phố HN khởi tố vụ án “Buôn bán hàng giả”, quy định tại khoản 2 Điều 192 Bộ luật Hình sự xảy ra tại xã Thanh Xuân, huyện SS. Vụ án có liên quan đến đối tượng Cỗ Đức V, trú tại bản Nậm Cầm, xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai và Đặng Thị Bích P, trú tại số 3P, ngõ 113, 18 Nguyễn Đăng Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố HN (giữa V và P có mối quan hệ làm ăn, tình cảm với nhau). Ngày 27/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện SS ra quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt tạm giam đối với Cỗ Đức V về tội “Buôn bán hàng giả”. V được bố trí giam tại buồng số 206, tầng 2 Nhà tạm giữ Công an huyện SS, cùng với các bị can Nguyễn Huy Tuệ Quang, Trần Lục Linh và Nguyễn Quý Long.

Quản giáo Trần Thanh B, cấp bậc Đại úy, thuộc Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện SS được chỉ huy phân công trực gác tầng 1, tầng 2 Nhà tạm giữ, trong đó có buồng giam số 206 đang giam bị can Cỗ Đức V. Nhiệm vụ của cán bộ quản giáo là trực theo ca (24/24 giờ) để theo dõi, giám sát đối tượng giam giữ tránh trốn, đánh nhau, thông cung, tự sát. Nội quy Nhà tạm giữ quy định không được mang, sử dụng điện thoại di động trong khu vực giam giữ. Quá trình quản lý buồng giam số 206, bị can V nhờ quản giáo Trần Thanh B xin được nói chuyện qua điện thoại với người thân, gia đình để gửi tiền mua đồ ăn, đồ sinh hoạt cá nhân và xin cho V được tiếp tục tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện SS mà không phải chuyển đi cơ sở giam giữ khác (do V nghe những bị can cùng giam nói phải chuyển nơi giam giữ). Trần Thanh B đồng ý và nói với V muốn ở lại Nhà tạm giữ Công an huyện SS phải chi phí là 10.000.000 đồng. Đến tối ngày 11/02/2022, trong ca trực của B (từ

15h00 đến 22h00), B đã mang điện thoại di động cá nhân Iphone 6s plus, số thuê bao 0986591013 vào khu vực giam giữ tầng 2 do B phụ trách. B đi đến buồng giam số 206, đứng ở ngoài hành lang gọi điện thoại cho Đặng Thị Bích P có số thuê bao 0963342793, mở loa ngoài để cho Cổ Đức V đứng bên trong buồng giam nói chuyện với P qua cửa song sắt. Qua điện thoại, V nói với P chuyển số tiền 2.000.000 đồng cho B để mua thêm đồ ăn cho V trong quá trình tạm giam. Đồng thời, nói chuyện với P chuyển số tiền 10.000.000 đồng cho quản giáo B để lo giúp cho V ở lại Nhà tạm giữ Công an huyện SS, V nói có gì P liên lạc với B. Sau đó, P và B tiếp tục liên lạc với nhau qua điện thoại, B đã nhắn tin cho P số tài khoản ngân hàng của B. Cùng ngày 11/02/2022, P đã sử dụng ứng dụng ngân hàng điện tử, chuyển số tiền 2.000.000 đồng từ tài khoản số 19035921966015 của P tại Ngân hàng Techcombank đến tài khoản số 19037188808011 của Trần Thanh B tại ngân hàng Techcombank, nội dung chuyển khoản: “Nhờ anh chuyển tiền cho V giúp em, em cảm ơn”. Sau khi nhận được tiền, B báo lại cho V biết và B đã dùng hết số tiền này để mua thêm đồ ăn cho V. V xác nhận trong quá trình bị tạm giam, nhiều lần nhận được đồ của B mua cho như mì tôm, lương khô, bánh kẹo, thuốc lá....

Ngày 12/02/2022, P chủ động liên lạc với B xin được nói chuyện qua điện thoại với V về việc chuyển tiền cho B để xin cho V được ở lại Nhà tạm giữ Công an huyện SS, do B hết ca trực nên không cho P nói chuyện với V được. Việc P xin cho V ở lại Nhà tạm giữ Công an huyện SS, B đồng ý nhận lời. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, P tiếp tục chuyển cho B số tiền 10.000.000 đồng qua tài khoản ngân hàng, nội dung chuyển khoản: “Nhờ anh giúp cho V nhà em xin được ở lại trại SS”. Sau khi nhận được số tiền 10.000.000 đồng do P chuyển, B không liên hệ với người có thẩm quyền, không có hoạt động nào để xin cho V ở lại tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện SS. Sau đó, bị cáo V đã bị chuyển đến giam tại Trại giam số 2, Công an thành phố HN. Trần Thanh B không trả lại 10.000.000 đồng cho Đặng Thị Bích P mà chiếm đoạt, sử dụng vào mục đích cá nhân. Ngoài ra, Trần Thanh B còn nhiều lần cho bị can V viết thư

tay bằng giấy, bút (theo lời khai của V, giấy bút này có sẵn trong buồng giam từ các bị can khác để lại) rồi B chụp ảnh gửi cho P thông qua ứng dụng “Imessage” trên điện thoại Iphone cá nhân của B. Nội dung thư, tin nhắn về chuyện gia đình, chuyện tình cảm của V, P và trao đổi việc xin cho V ở lại Nhà tạm giữ Công an huyện SS. Đặng Thị Bích P đề nghị Trần Thanh B trả lại số tiền 10.000.000 đồng đã chiếm đoạt, còn số tiền 2.000.000 đồng P chuyển cho Binh để mua thức ăn, đồ dùng cá nhân cho V và V đã nhận được nên P không yêu cầu trả lại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện SS đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh B phạm tội “*Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 355; điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thanh B 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/4/2023 bị cáo Trần Thanh B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Thanh B giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo với lý do tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi bố, mẹ, vợ và hai con còn nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 355; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

xử phạt bị cáo Trần Thanh B từ 12 đến 15 tháng tù về tội “*Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thanh B đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thanh B tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, tang vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Trần Thanh B là cán bộ quản giáo thuộc Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an huyện SS, được phân công trực quản giáo các tầng 1+2 Nhà tạm giữ Công an huyện SS. Trong ca trực các ngày 11 và 12/02/2022 B đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao có hành vi mang điện thoại di động cá nhân vào khu vực giam giữ Tầng 2 do B phụ trách, sau đó cho đối tượng Cỏ Đức V (là can phạm) sử dụng điện thoại nói chuyện qua điện thoại với Đặng Thị Bích P và sử dụng điện thoại chụp tin nhắn của V gửi ra bên ngoài cho P. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, P chuyển cho B số tiền 10.000.000 đồng qua tài khoản ngân hàng, nội dung chuyển khoản: “Nhờ anh giúp cho V nhà em xin được ở lại trại SS”. Sau khi nhận được số tiền 10.000.000 đồng do P chuyển, B không liên hệ với người có thẩm quyền, không có hoạt động nào để xin cho V ở lại tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện SS, mà sử dụng số tiền vào mục đích cá nhân. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thanh B đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 355 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; xem xét bị cáo Trần Thanh B trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo có nhiều giấy khen trong công tác là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đánh giá hành vi của bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức, làm mất uy tín của cơ quan, tổ chức, mất lòng tin của nhân dân vào chính quyền; không tự nguyện khắc phục hậu quả trả lại số tiền cho người bị hại đã xử phạt bị cáo Trần Thanh B 18 tháng tù về tội “*Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản*”, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục là phù hợp. Do vậy kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Thanh B là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo Trần Thanh B đã nộp toàn bộ số tiền để bồi thường trả bị hại; bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi bố, mẹ, vợ và hai con còn nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do vậy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thanh B, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội.

Hội đồng xét xử xác nhận bị cáo Trần Thanh B đã nộp tiền tự nguyện thi hành án số tiền 10.200.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện SS để trả bị hại và đóng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[5] Bị cáo kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm:

- Áp dụng khoản 1 Điều 355; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Thanh B 09 (Chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội “*Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản*”.

- Xác nhận bị cáo Trần Thanh B đã nộp số tiền 10.200.000 đồng để đảm bảo thi hành án (*Theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0005167 ngày 17/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện SS, TP HN*).

2. Về án phí: Bị cáo Trần Thanh B không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP HN;
- Tòa án nhân dân huyện SS;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện SS;
- Công an huyện SS;
- Chi cục THA DS huyện SS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh